

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2020/HS-ST
Ngày 06-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Kiên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ An Toàn

Ông Hà Văn Trường

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 24/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2020/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2020, đối với bị cáo:

Võ Ngọc S, sinh năm 1991, tại tỉnh Tiền Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp P, xã T, thị xã G, tỉnh Bình Thuận; nơi ở khi bị bắt: 48 đường T, phường N, TP.Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Đi biển; trình độ học vấn: 3/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; bố: Võ Ngọc S và mẹ: Phan Thị B; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam ngày 19-9-2019, hiện đang tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Có mặt)

Bị hại: Chị Vũ Thị H, sinh năm: 1996, địa chỉ: 138 đường P, phường M, TP.Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12giờ 00phút ngày 19-9-2019, bị cáo Võ Ngọc S điều khiển xe mô tô hiệu Suzuki Viva, biển số 52J2-5121 lưu thông trên đường Nguyễn An Ninh về hướng đường Trương Công Định. Khi đến trước khu vực nhà số 526 đường

Nguyễn An Ninh, phường Nguyễn An Ninh, TP.Vũng Tàu, bị cáo S thấy chị Vũ Thị H điều khiển xe mô tô có để một chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7Plus trong học xe phía trước nên bị cáo Son điều khiển xe mô tô vượt phía bên trái của chị Hương rồi bất ngờ dùng tay phải giật chiếc điện thoại trên rồi nhanh chóng tẩu thoát. Lúc này chị H tri hô thì người đi đường đuổi theo bị cáo S. Đến khu vực làng Chí Linh, phường 10, TP.Vũng Tàu thì xe ép được xe bị cáo S, bị cáo S dừng xe lại bỏ chạy bộ được khoảng 20m thì bị quần chúng bắt giữ cùng tang vật giao cho Cơ quan Công an.

Tại kết luận định giá số 137/KL-PTCKH ngày 03-10-2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng TP.Vũng Tàu kết luận: chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus trị giá là 4.500.000đồng.

Về vật chứng, tài sản thu giữ trong vụ án: Cơ quan điều tra thu giữ chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus và đã trả lại cho chị Vũ Thị H.

Đối với xe mô tô hiệu Suzuki Viva biển số 52K-5121 số máy: E412VN-102650, số khung: BE42DVN-102650: Qua xác minh xác định thuộc sở hữu của ông Võ Ngọc S1 (bố của bị cáo S), ông S1 không biết về hành vi bị cáo sử dụng xe này thực hiện hành vi cướp giật tài sản nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho ông Son.

Về trách nhiệm dân sự: Chị H nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm.

Bản cáo trạng số 37/CT-VKSTPVT ngày 10-02-2020, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố bị cáo Võ Ngọc S, về tội “Cướp giật tài sản” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Võ Ngọc S đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, tỏ ra ăn năn, hối cải, xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo Võ Ngọc S về tội “Cướp giật tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Võ Ngọc S từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên đề nghị không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Võ Ngọc S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai của bị hại và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 19-9-2019, tại trước khu vực nhà số 526 đường Nguyễn An Ninh, phường Nguyễn An Ninh, TP. Vũng Tàu, bị cáo Võ Ngọc S có hành vi sử dụng xe mô tô ép sát xe mô tô của chị Vũ Thị H rồi dùng tay phải giật chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus để trong hộc xe phía trước của chị H, trị giá chiếc điện thoại là 4.500.000 đồng. Hành vi bị cáo Võ Ngọc S đã thực hiện nêu trên đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” với tình tiết định khung “Dùng thủ đoạn nguy hiểm” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng hành vi phạm tội của bị cáo: Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương và xã hội; bị cáo là người trưởng thành, biết việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện nhằm mục đích có tiền tiêu xài cá nhân. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục riêng, răn đe và phòng ngừa chung về tội phạm xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Võ Ngọc S phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo **Võ Ngọc S 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù**, thời hạn tù được tính từ ngày 19 tháng 9 năm 2019.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Võ Ngọc S phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Bị hại vắng mặt, thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND Tp.Vũng Tàu;
- Công An Tp.Vũng Tàu;
- Chi cục THADS Tp.Vũng Tàu;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Kiên